

Số: 11/QĐ-TA

An Giang, ngày 25 tháng 3 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11, TỈNH AN GIANG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà Ngô Thị L.

Thư ký phiên họp: Bà Huỳnh Tiểu Ngọc.

Ngày 25 tháng 3 năm 2026, tại điểm cầu: Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang và Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, tỉnh An Giang, tiến hành xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 104/QĐ-TA ngày 17 tháng 3 năm 2026 đối với:

Huỳnh Minh T, sinh ngày 20/12/1989.

CCCD số: 089089023506, ngày cấp: 22/9/2024, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

Giới tính: Nam.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Dân tộc: Kinh.

Trình độ học vấn: 0/12.

Nơi cư trú và chỗ ở hiện nay: Ấp Thị 1, xã C, tỉnh An Giang.

Tiền án: 01 tiền án về tội “Trộm cắp tài sản” năm 2024.

Tiền sự: 01 hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” năm 2025.

Con ông Huỳnh Văn V (đã chết) và bà Trương Thị N (đã chết).

Huỳnh Minh T có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Vinh H – Cán bộ Tổ phòng, chống tội phạm thuộc Công an xã C, tỉnh An Giang là người đại diện theo ủy quyền của Trưởng Công an xã C, tỉnh An Giang (theo Giấy ủy quyền số 04/CAX ngày 23/3/2026) (có mặt);

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – An Giang: Bà Lê Thị Thảo – Kiểm sát viên (có mặt).

NHẬN THẤY:

Do Huỳnh Minh T sử dụng trái phép chất ma túy nên Ủy ban nhân dân xã C ban hành Quyết định số 396/QĐ ngày 27/3/2025 về việc áp dụng biện pháp cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng với thời hạn quản lý từ ngày 27/3/2025 đến ngày 27/3/2026.

Ngày 25/02/2026, T sử dụng ma túy tại nhà ấp T, xã C, tỉnh An Giang nên ngày 26/02/2026 bị Công an xã C, tỉnh An Giang đưa đi xét nghiệm, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine. Công an xã C, tỉnh An Giang lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với T.

Theo Tờ cam đoan về nghĩa vụ phải đăng ký cai nghiện tự nguyện ngày 26/02/2026, T cam kết trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày 26/02/2026 sẽ đăng ký cai nghiện. Tuy nhiên, sau thời hạn trên thì T không đăng ký cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng.

Ngày 26/02/2026, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã C, tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 218/QĐ-UBND về việc dừng quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy.

Ngày 03/3/2026, Trưởng Công an xã C, tỉnh An Giang ban hành Quyết định số 12/QĐ-QLNN về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T.

Ngày 03/3/2026, Công an xã C, tỉnh An Giang ban hành Thông báo số 02/TB-CAX về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và ấn định thời gian để T nghe đọc, sao chép tài liệu có trong hồ sơ. Tàn đã nhận thông báo này và đã nghe đọc tài liệu có trong hồ sơ theo quy định.

Ngày 13/3/2026, Trưởng Công an xã C, tỉnh An Giang ban hành Đề nghị số 09/ĐN-CNBB đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 11 - An Giang áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời hạn theo quy định.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện Công an xã C, tỉnh An Giang: Giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T với thời gian tập trung cai nghiện theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp: Thẩm quyền xem xét, thời hiệu, điều kiện áp dụng, hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc được thực hiện phù hợp với quy định pháp luật. Nhận thấy, Huỳnh Minh T là người đã trưởng thành, không đồng ý đăng ký cai nghiện tự nguyện. Do đó, Trưởng Công an xã C đề nghị đưa Huỳnh Minh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là có căn cứ, để Huỳnh Minh T có điều kiện được chữa bệnh, lao động và học tập trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình,

xã hội. Trong quá trình lập hồ sơ, Huỳnh Minh T đã thành khẩn khai nhận hành vi vi phạm pháp luật. Đồng thời, Huỳnh Minh T có 01 tiền sự về tội “Trộm cắp tài sản”. Do đó, cần áp dụng mức phù hợp đối với Huỳnh Minh T và phòng ngừa chung trong xã hội.

Từ những phân tích trên, đề nghị Toà án nhân dân khu vực 11, tỉnh An Giang căn cứ các Điều 9, 10, 95 và 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025 và Điều 32 Luật Phòng chống ma túy năm 2021, đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh T thời hạn từ 18 tháng đến 20 tháng.

XÉT THẤY:

*** Về tố tụng:**

Hồ sơ đề nghị của Công an xã C, tỉnh An Giang được thực hiện đúng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 103 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

*** Về nội dung:**

Đối tượng T là thành phần nghiện, đang trong diện quản lý người sử dụng chất ma túy. Tuy nhiên, trong thời gian quản lý T tiếp tục sử dụng ma túy bị Công an phát hiện, T không đồng ý cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng. Tàn thừa nhận vào ngày 25/02/2026 có sử dụng trái phép chất ma túy. Đến ngày 26/02/2026 bị Công an xã C phát hiện, đưa đi xét nghiệm với kết quả dương tính với chất ma túy. Lời khai nhận của T phù hợp với kết quả xét nghiệm của cơ quan chuyên môn, biên bản vi phạm hành chính do Công an xã C lập và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đề nghị. Vì vậy, Trưởng Công an xã C đề nghị đưa T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là đủ điều kiện theo quy định tại các Điều 5, 23, 28, 30, 32 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025.

Về tình tiết giảm nhẹ, Huỳnh Minh T tự nguyện khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025, nên cần xem xét giảm nhẹ cho Huỳnh Minh T khi quyết định thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ khoản 2 Điều 6, 95, 96, 103, 104, 105, 107 và 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, được sửa đổi, bổ sung năm 2025; các Điều 5, 23, 28, 30, 32 và 55 Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; các Điều 3, 20, 21, 23, 24, 25, 30, 31 và 32 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15, ngày 13/12/2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 105/NĐ-CP, ngày 04/12/2021 của Chính Phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Phòng, chống ma túy; Nghị định số 109/2021/NĐ-CP ngày 08/12/2021 của Chính phủ quy định cơ

sở y tế đủ điều kiện xác định tình trạng nghiện ma túy và hồ sơ, trình tự, thủ tục xác định tình trạng nghiện ma túy; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy và Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Huỳnh Minh T, sinh ngày 20/12/1989; CCCD số 089089023506; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp T, xã C, tỉnh An Giang.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc (ngày 19 tháng 3 năm 2026).

3. Thời hạn kiến nghị của Công an xã C, tỉnh An Giang và thời hạn kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – An Giang là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

Thời hạn khiếu nại của Huỳnh Minh T là 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố Quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an xã C, tỉnh An Giang đưa Huỳnh Minh T vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, tỉnh An Giang.

Nơi nhận:

- Người bị đề nghị;
- TAND tỉnh An Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - AG;
- Ủy ban nhân dân xã Chợ Mới, AG;
- Trưởng Công an xã Chợ Mới, AG;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 02, tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Lắm